

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại
trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (Quyết định số 1163/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương mại thành phố Cần Thơ giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tuyên truyền, phổ biến và triển khai cụ thể hóa việc thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg đảm bảo đầy đủ yêu cầu, quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và phù hợp tình hình phát triển ngành thương mại của thành phố Cần Thơ theo Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ thành phố đề ra.

b) Phát triển ngành Thương mại thành phố trở thành cầu nối vững chắc giữa sản xuất và tiêu dùng, đóng vai trò quan trọng trong định hướng, điểm tựa cho nền kinh tế, thương mại – dịch vụ phát triển mạnh về quy mô, đa dạng về loại hình, khẳng định vai trò chủ lực kinh tế thành phố và là Trung tâm động lực của vùng, phát huy được hiệu quả tiềm năng, lợi thế của thành phố. Đồng thời, gắn với phát triển đa dạng về chế độ sở hữu, loại hình tổ chức và phương thức hoạt động các chủ thể thuộc mọi thành phần kinh tế; thúc đẩy phát triển lực lượng nòng cốt là các doanh nghiệp phân phối có quy mô lớn, có hệ thống phân phối hiện đại với vai trò dẫn dắt thị trường để định hướng sản xuất và tiêu dùng.

2. Yêu cầu

a) Việc quán triệt, tổ chức triển khai Quyết định số 1163/QĐ-TTg phải thực chất, đòi hỏi sự năng động, sáng tạo, linh hoạt của các cơ quan có liên quan, sự chung tay vào cuộc tích cực của các ngành, các cấp và các địa phương, trong đó ngành Công Thương đóng vai trò chủ lực.

b) Phát triển thương mại phù hợp với quy luật khách quan nền kinh tế thị trường, bám sát các phương hướng, mục tiêu phát triển của thành phố, vận dụng linh hoạt có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tận dụng thời cơ từ Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị

về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để thúc đẩy lĩnh vực thương mại tăng trưởng nhanh và bền vững.

c) Phát triển thương mại trong nước đồng thời phải tăng cường quản lý nhà nước, bảo vệ hiệu quả thị trường trong nước, tạo động lực cho các doanh nghiệp trong nước tham gia ổn định giá cả thị trường; xây dựng nền thương mại văn minh hiện đại gắn với bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp, quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng, nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) về dịch vụ thương mại, văn minh, tăng trưởng nhanh và bền vững, là bệ đỡ, điểm tựa vững chắc cho sản xuất phát triển; xây dựng thương hiệu hàng hóa Việt Nam, bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, tạo tiền đề vững chắc để tham gia hội nhập sâu hơn vào kinh tế khu vực và thế giới.

Thúc đẩy ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và người tiêu dùng; mở rộng thị trường tiêu thụ cho doanh nghiệp thành phố, đặc biệt là thị trường quốc tế. Đồng thời, phát triển hệ thống phân phối hàng hóa trên địa bàn thành phố phân bố phù hợp với nhu cầu của từng khu vực dân cư, vận hành thông suốt ổn định và có khả năng thích ứng linh hoạt trước tác động của thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu dùng mua sắm của nhân dân thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2030

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giai đoạn 2021 - 2025 đạt 8% đến 10%/năm; giai đoạn 2025 – 2030 đạt 10% đến 12%.

- Phát triển hệ thống phân phối hàng hóa, cung ứng dịch vụ theo chuỗi, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa trên thị trường.

- Thương mại điện tử phát triển với công nghệ, hạ tầng kỹ thuật hiện đại cùng với phương tiện hỗ trợ đầy đủ, đảm bảo tính an toàn và thuận tiện cho doanh nghiệp và người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch. Doanh số thương mại điện tử B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) đạt từ 10% trở lên so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của thành phố; 70% các giao dịch mua hàng trên website/ứng dụng thương mại điện tử có hóa đơn điện tử; 80% website thương mại điện tử có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến; 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các Sàn giao dịch thương mại điện tử, mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử; 40% doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại điện tử trên các ứng dụng di động.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại phát triển đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030.

b) Giai đoạn 2031 - 2045

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt mức tăng trưởng bình quân 12% - 13%/năm.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng thông qua trao đổi, mua bán hàng hóa qua các cơ sở bán lẻ hiện đại như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi,... chiếm khoảng 42%.

- Phát triển thương mại điện tử trở thành hình thức thương mại chủ đạo, hoàn thiện hạ tầng pháp lý để khai thác có hiệu quả hơn xu hướng số hóa với sự phát triển của phương thức thanh toán điện tử và các công cụ thanh toán mới, không dùng tiền mặt; tăng cường đầu tư, phát triển công nghệ, kết nối hạ tầng, đầu tư cho công nghệ thông tin để đảm bảo tính an toàn và thuận tiện cho người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch thương mại điện tử.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại được hiện đại hóa, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa; hệ thống hạ tầng thương mại vận hành dựa trên áp dụng công nghệ số hóa; kết cấu hạ tầng thương mại nông thôn đảm bảo phát triển theo quy hoạch.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao hiệu quả phát triển tổng thể ngành thương mại theo đúng cơ chế thị trường và cam kết quốc tế

a) Triển khai kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển thương mại trong nước; thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phát triển thương mại trong nước để kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các quy định và điều kiện thực tế của thành phố nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thương mại.

b) Hoàn thiện các quy định về quản lý hàng hóa lưu thông trên thị trường: quy định về nhãn mác hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, truyền thông quảng cáo, thông tin thị trường,... Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thành phố, tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục cắt giảm các điều kiện liên quan đến thương mại theo hướng giảm bớt thủ tục và thời gian thực hiện, đẩy nhanh việc cung ứng và nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến cho các chủ thể hoạt động kinh doanh trên thị trường.

c) Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật thương mại định kỳ hàng năm; tổ chức đánh giá, đúc kết kinh nghiệm triển khai nhằm đảm bảo doanh nghiệp và người dân được tiếp cận thông tin đầy đủ. Đổi mới quản lý nhà nước đối

với hoạt động thương mại theo hướng tôn trọng quy tắc vận hành của thị trường; tăng cường công tác đảm bảo trật tự và bình ổn thị trường, chủ động tổ chức thực thi chặt chẽ các quy định của pháp luật đối với lĩnh vực chống bán phá giá, kiểm soát tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm lợi ích của người tiêu dùng; xây dựng, nâng cao các biện pháp bảo vệ thị trường trong nước bao gồm các công cụ, giải pháp can thiệp và xử lý kịp thời các đột biến thị trường, bảo vệ sản phẩm và các nhà phân phối trong nước cũng như người tiêu dùng phù hợp với các cam kết quốc tế.

2. Đổi mới toàn diện công tác xúc tiến thương mại, tăng cường hợp tác thương mại để gắn kết các chủ thể trong nền kinh tế

a) Đẩy mạnh đầu tư phát triển hạ tầng phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại trong nước; tăng cường thực hiện cơ chế, chính sách đầu tư đi đôi với thay đổi các phương thức, lựa chọn các công cụ và các biện pháp xúc tiến thương mại phù hợp nhằm đảm bảo đúng đối tượng, đạt được các mục tiêu và hiệu quả cao. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 – 2030 theo Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 – 2025, định hướng tới năm 2030 theo Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 và Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Tăng cường liên kết, hợp tác thương mại với các tỉnh trong vùng ĐBSCL, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố trong cả nước; hợp tác với các trường Đại học, Viện nghiên cứu và doanh nghiệp, chủ động đề xuất phương án, lĩnh vực hợp tác phù hợp theo nguyên tắc tự nguyện, tôn trọng lẫn nhau và đôi bên cùng có lợi trên cơ sở phát huy vai trò trung tâm của thành phố và tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương.

d) Hướng dẫn, tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết lập mô hình mua bán, phân phối hàng hóa để kết nối cung cầu, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm phù hợp với quy mô thị trường của từng địa bàn. Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng mô hình điểm bán sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, đặc trưng vùng miền trên địa bàn thành phố nhằm giới thiệu, quảng bá và kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, đặc trưng vùng miền của thành phố và các tỉnh, thành phố trong cả nước.

đ) Hỗ trợ, các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất kinh doanh hàng hóa trên địa bàn thành phố tiếp cận, liên kết, hợp tác với các hệ thống phân phối hàng hóa trong nước nhằm xây dựng hệ thống cung cấp ổn định hàng hóa từ đơn vị sản xuất đến các cơ sở bán buôn và bán lẻ.

e) Lồng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường vào các chương trình kích cầu tiêu dùng, kết nối cung cầu hàng hóa. Khuyến khích

thương nhân phát triển hệ thống phân phối xanh, tiêu dùng xanh và kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực thương mại; đẩy mạnh liên kết bền vững giữa sản xuất – phân phối – tiêu dùng, tăng sự hiện diện của sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường tại các cơ sở phân phối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ,...

3. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại

a) Rà soát, hoàn thiện tích hợp vào quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Ban hành Chỉ thị về thực hiện một số giải pháp chủ yếu phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ và hạ tầng thương mại.

c) Nghiên cứu, triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư, tận dụng cơ chế đặc thù để khuyến khích, thu hút doanh nghiệp có tiềm lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại như chợ, Trung tâm thương mại, siêu thị, kho dự trữ, bảo quản,... theo hướng hiện đại tại trung tâm các quận, huyện, thị trấn, khu vực đông dân cư. Xây dựng tiêu chí điểm bán sản phẩm OCOP và điểm bán hàng Việt Nam.

d) Rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy định về quản lý và phát triển chợ trên địa bàn, văn bản hướng dẫn hoạt động của siêu thị, trung tâm thương mại.

đ) Triển khai dự án xây dựng Trung tâm liên kết, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL được Thủ tướng Chính phủ thành lập để thu hút các dự án đầu tư trong các lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất, chế biến, và cung ứng dịch vụ, xuất khẩu nông thủy sản; đề xuất các cơ chế, chính sách để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào dự án với mục tiêu “Một điểm đến, đa dịch vụ”, khuyến khích hình thành mô hình liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp để thiết lập mối quan hệ giữa nơi sản xuất nguyên liệu với công nghiệp chế biến sản phẩm, xây dựng thương hiệu hàng hóa, góp phần gia tăng lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và giá trị gia tăng của sản phẩm.

4. Giải pháp phát triển hệ thống dịch vụ hậu cần, hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics của thành phố

a) Triển khai thực hiện Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2017, Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg về việc phê duyệt kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025, trong đó, phát triển dịch vụ logistics phù hợp với tiềm năng, lợi thế của thành phố nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Cần Thơ và trở thành một ngành dịch vụ đem lại giá trị gia tăng cao, gắn với phát triển sản xuất hàng hóa, xuất nhập khẩu, thương mại trong nước, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin.

b) Tập trung mời gọi đầu tư xây dựng để hình thành và phát triển Trung tâm logistics hạng II tại cảng Cái Cui, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ với quy mô diện tích 242,2 ha gắn liền với hoạt động xuất nhập khẩu của cảng, phục vụ cho hoạt động giao thương xuất nhập khẩu hàng hóa, tiếp xúc, kết nối với các tỉnh thuộc tiểu vùng kinh tế trung tâm ĐBSCL.

c) Triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 25 tháng 12 năm 2021 của Thành ủy Cần Thơ phát triển hạ tầng giao thông logistics trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021-2025 và định hướng giai đoạn 2026-2030.

5. Giải pháp phát triển thương mại điện tử, các loại hình thương mại điện tử dựa trên nền tảng số hóa

a) Xây dựng, đào tạo lực lượng cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử ở địa phương có chuyên môn sâu đáp ứng được công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử. Phối hợp với Bộ Công Thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn thường xuyên và chuyên sâu cho các lực lượng cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử.

b) Nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi pháp luật về thương mại điện tử thông qua việc thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thương mại điện tử, trang bị các phương tiện hiện đại để hỗ trợ việc theo dõi, giám sát, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm các hoạt động thương mại điện tử trên môi trường trực tuyến. Phối hợp với Bộ Công Thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn thường xuyên và chuyên sâu cho các lực lượng thực thi pháp luật về chống hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường trực tuyến. Phối hợp với Bộ Công Thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số xây dựng, phát triển các sản phẩm, giải pháp thương mại điện tử nhằm hỗ trợ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

c) Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho doanh nghiệp về thương mại điện tử theo các chủ đề chuyên sâu, phù hợp với địa phương và lĩnh vực kinh doanh.

d) Phối hợp tham gia ý kiến góp ý dự thảo, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách về quản lý và phát triển thương mại điện tử quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ và các cơ quan Trung ương.

6. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thương mại

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực thương mại có khả năng làm chủ và tiếp nhận các công nghệ quản lý hoạt động kinh doanh mới.

b) Tổ chức các chương trình tập huấn nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, năng lực tổng hợp phân tích thông tin thị trường phục vụ công tác quản lý nhà nước, kiến thức an toàn thực phẩm, văn minh thương mại cho các đối tượng là doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, Ban Quản lý chợ, Hợp tác xã thương mại, các hộ kinh doanh, người lao động trên địa bàn thành phố theo Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025.

c) Phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức các chương trình hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ... cho cán bộ, công chức, thương nhân trên địa bàn

thành phố để nghiên cứu, trao đổi, chia sẻ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về quản lý và phát triển thương mại.

d) Hướng dẫn thủ tục pháp lý để khuyến khích các hộ kinh doanh, các cá nhân mạnh dạn thành lập doanh nghiệp phân phối ở các cấp độ, quy mô khác nhau.

7. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cung cấp thông tin dự báo xu hướng thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời ứng phó với những đột biến bất lợi của thị trường

a) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thương mại và đánh giá tác động của các cơ chế chính sách có tác động đến hoạt động thương mại, đề từ đó đề xuất, sửa đổi bổ sung những cơ chế chưa phù hợp.

b) Tổ chức thu thập thông tin về hoạt động thương mại trên thị trường, đánh giá và dự báo xu hướng thị trường các nhóm hàng, mặt hàng để hỗ trợ các doanh nghiệp đi đúng hướng và chủ động trong sản xuất kinh doanh.

c) Quản lý, kiểm tra tình hình cung cầu hàng hóa trên địa bàn, đảm bảo cân đối nguồn cung ứng hàng hóa phục vụ cho sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội.

8. Thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển thương mại

a) Vận động và khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh thương mại đổi mới công nghệ và áp dụng công nghệ khoa học vào sản xuất, nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của nhân dân.

b) Tăng cường hỗ trợ cho các doanh nghiệp phân phối, hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý tiên tiến trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là tiếp cận và áp dụng các phần mềm, ứng dụng trong phương thức kinh doanh thương mại điện tử trên máy tính, điện thoại di động...; từng bước đẩy mạnh và chuyên giao công nghệ cao vào các hoạt động kinh doanh trên thị trường; liên kết và phát triển mô hình khoa học công nghệ, từng bước thực hiện xã hội hóa, thị trường hóa sản phẩm khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thương mại.

9. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, hiện quả thực thi pháp luật về hoạt động thương mại

a) Nâng cao năng lực thực thi các đề án, chiến lược của Chính phủ, các Bộ, ngành và của thành phố liên quan đến thương mại và thị trường, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đầy đủ phẩm chất và chuyên môn nghiệp vụ để điều hành các chương trình, đề án; đẩy mạnh xã hội hóa về cung ứng dịch vụ công trong công tác quản lý nhà nước về thương mại nhằm hỗ trợ hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp trong tình hình mới.

b) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại; kiểm tra, giám sát, bảo đảm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; kiện toàn tổ chức, cơ chế phối hợp hoạt động của lực lượng quản lý thị trường. Đầu tư trang thiết bị,

máy móc cho lực lượng quản lý thị trường để ứng dụng công nghệ cao vào các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ trên thị trường.

10. Nâng cao ý thức, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại

a) Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường cũng như các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại trên thị trường, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm hoạt động thương mại gây ô nhiễm môi trường, cải thiện môi trường và bảo tồn thiên nhiên.

b) Phát triển hạ tầng thương mại phải tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình đầu tư, xây dựng, khai thác, vận hành và kết thúc dự án.

c) Tăng cường quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường. Khuyến khích chuyển đổi, thay thế công nghệ, thiết bị lạc hậu bằng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong hoạt động lưu thông và phân phối hàng hóa dịch vụ; đồng thời, nâng cao năng lực quản lý môi trường cho đội ngũ cán bộ công chức, quản lý doanh nghiệp, các tổ chức, đoàn thể ... nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, hướng đến “môi trường xanh” trong hoạt động thương mại.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành; các nguồn, tài trợ, viện trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân; các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định, lồng ghép kinh phí thực hiện trong các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị công bố kế hoạch triển khai Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn thành phố. Hàng năm, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện nghiên cứu, lồng ghép việc tổ chức thực hiện các nhóm giải pháp, nhiệm vụ trong Kế hoạch này vào kế hoạch, chương trình hoạt động của ngành Công Thương.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng các chính sách thu hút đầu tư vào phát triển thương mại trên địa bàn, cơ chế chính sách nhằm tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị hàng hoá và dịch vụ trên thị trường nội địa.

c) Làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng chính sách thu hút đầu tư vào phát triển thương mại của thành phố; đồng thời phối hợp với các tỉnh, thành phố để tìm kiếm, huy động sự hỗ trợ, hợp tác trong nước, quốc tế đối với việc triển khai thực hiện các đề án, chương trình, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

d) Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan; báo cáo kết quả triển khai thực hiện hàng năm và sơ kết 05 năm; định kỳ tổng hợp, báo cáo đề xuất kiến nghị trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định những vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền; nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn.

đ) Theo dõi, đôn đốc, phối hợp các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện triển khai công tác xây dựng các Chương trình, Đề án trọng tâm, các nhóm giải pháp thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Cần Thơ (đính kèm Phụ lục).

e) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan có liên quan tuyên truyền các nội dung tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg; hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn thành phố.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương và các sở, ban ngành có liên quan có kế hoạch cân đối vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm để triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; kiểm tra, giám sát việc phân bổ và sử dụng vốn đầu tư, hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại từ ngân sách đúng mục đích và có hiệu quả.

3. Sở Tài chính

a) Hàng năm, trên cơ sở đề xuất dự toán của sở, ban ngành, các đơn vị liên quan, Sở Tài chính thẩm định, cân đối theo khả năng ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ các cơ quan đơn vị, địa phương trong triển khai kế hoạch chuyển đổi số của thành phố trong lĩnh vực thương mại.

b) Hướng dẫn các đơn vị, cơ quan báo, đài tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền Kế hoạch này và các nội dung tại Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

c) Phối hợp với Sở Công Thương triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thông tin trong lĩnh vực thương mại. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ban ngành liên quan triển khai các giải pháp về khoa học và công nghệ nhằm nâng cao hàm lượng công nghệ cao trong các sản phẩm, dịch vụ và hoạt động lưu thông phân phối trên thị trường; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng chính sách khuyến khích đổi mới công nghệ và ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan triển khai các Chương trình, Kế hoạch hỗ trợ hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Chủ động triển khai các nội dung của Kế hoạch này thuộc phạm vi quản lý. Đồng thời hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh áp dụng các quy chuẩn và tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, hàng hóa, bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các sở, ban ngành liên quan triển khai thực hiện hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

d) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thương mại điện tử xác lập quyền sở hữu công nghiệp, phối hợp xử lý hành vi kinh doanh hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo chất lượng,... trên môi trường trực tuyến.

6. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với Sở Công Thương thực hiện các giải pháp phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Chủ động phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền đề xuất kiến nghị Bộ Giao thông vận tải quan tâm đầu tư nâng cấp cảng Cần Thơ trở thành cảng tổng hợp quốc gia đầu mối của khu vực (loại I) để từng bước triển khai thực hiện quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển ĐBSCL (nhóm 6) giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt tại Quyết định số 3383/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 10 năm 2016; có chính sách thu hút các hãng tàu quốc tế mở tuyến tàu container quốc tế vào cảng Cần Thơ để góp phần từng bước khai thác hiệu quả cảng tổng hợp quốc gia đầu mối khu vực ĐBSCL theo định hướng quy hoạch.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện nghiên cứu, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các chủ thể tham gia kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị hàng nông, lâm, thủy

sản; đẩy mạnh liên kết chuỗi nông lâm thủy sản; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ sản xuất nông nghiệp trong việc hình thành liên kết sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp được sản xuất trên địa bàn thành phố, nhất là các sản phẩm OCOP.

b) Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan đẩy mạnh liên kết chuỗi, tăng cường hoạt động kết nối các doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản với các doanh nghiệp phân phối trên thị trường nội địa. Phối hợp với Sở Công Thương đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu hàng hóa để quảng bá sản phẩm nông nghiệp, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp tham gia vào các chương trình kết nối cung cầu hàng hóa hàng năm, nhất là sản phẩm đặc sản, OCOP.

c) Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban ngành có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ thực hiện Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện lập quy hoạch, bố trí, phân bổ quỹ đất phù hợp với nhu cầu sử dụng đất phát triển các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại; quản lý, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố.

9. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng các công trình sử dụng vào mục đích thương mại và kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn thành phố theo quy định.

10. Đề nghị Cục Quản lý thị trường thành phố

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ban ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi kinh doanh hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh thực phẩm và những hành vi gian lận thương mại.


11. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch này phù hợp với chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện kế hoạch trong phạm vi quản lý; phân bổ và sử dụng vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại từ ngân sách đảm bảo đúng mục đích, có hiệu quả; theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo việc thực hiện theo đúng quy định.

b) Chủ động nghiên cứu, đề xuất, lựa chọn các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thương mại trọng điểm phù hợp điều kiện và trình độ phát triển của địa phương hàng năm và từng giai đoạn.

c) Nghiên cứu xây dựng chính sách kết hợp giữa ngân sách nhà nước và vốn xã hội hóa: Huy động từ doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong chợ,... để có nguồn vốn đáp ứng nhu cầu xây dựng, nâng cấp, sửa chữa chợ.

d) Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện quy hoạch hạ tầng thương mại trên địa bàn theo Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thương mại thành phố Cần Thơ giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới cần bổ sung, điều chỉnh, các đơn vị kịp thời thông tin về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./ 

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để b/c);
- TT TU (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban ngành thành phố;
- UBND quận huyện;
- Đài PT-TH Cần Thơ;
- Báo Cần Thơ;
- Công TTĐT TPCT;
- VP UBND TP (3B);
- Lưu: VT. NNQ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hồng